

Bản án số: 45/2025/HS-ST
Ngày 27/06/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Lý

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Quốc Minh

2. Ông Nguyễn Văn Thuyết.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tôn - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 06 năm 2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 06 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2025/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 06 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN ĐÌNH C**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 26 tháng 11 năm 1982.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm Na Hiên, xã Yên Trạch, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ tên cha: Nguyễn Đình Ấn, (đã chết). Họ tên mẹ: Bế Thị Ý, sinh năm 1950. Họ và tên vợ: Bàn Thị Dong, sinh năm 1986. Con có 02 con (con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2019). Gia đình có 05 anh em. Bị cáo là con thứ 04 trong gia đình.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Tại Bản án số 58/2016/HSST ngày 16/9/2016, Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Nguyễn Đình C 36 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999, Chấp hành án phạt ngày 26/9/2018; Chấp hành xong án phí ngày 11/11/2016.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 21/12/2024. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa)

Người chứng kiến: Anh Nguyễn Công Tuấn, sinh năm 1988, địa chỉ: Xóm Na Hiên, xã Yên Trạch, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt)

Người làm chứng: Anh Ma Văn Hùng, sinh năm 1987, địa chỉ: Xóm Bản Héo, xã Yên Trạch, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt)

- Anh Ma Văn Duyệt, sinh năm 1987, địa chỉ: Xóm Khuân Cóm, xã Yên

Trạch, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 20 phút ngày 21/12/2024, tổ công tác Công an huyện Phú Lương phối hợp với Công an xã Yên Trạch, huyện Phú Lương làm nhiệm vụ, phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Đình C đang có hành vi bán ma túy và chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở của C thuộc xóm Na Hiên, xã Yên Trạch, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, C đã bán 01 gói ma túy Ma Văn Hùng và 01 gói ma túy cho Ma Văn Duyệt với giá 100.000đ/ gói. Ngay sau bán ma túy, C còn cho Hùng, Duyệt sử dụng ma túy tại phòng khách của nhà mình. Khi Hùng và Duyệt vừa sử dụng ma túy xong thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong lòng bàn tay phải của Hùng 01 xi lanh nhựa màu trắng đã qua sử dụng, loại 03ml, 01 mảnh giấy trắng có chữ màu đen, niêm phong trong bì ký hiệu C3. Thu giữ lòng bàn tay phải của Duyệt 01 xi lanh nhựa đã qua sử dụng, loại 03ml và 01 mảnh giấy trắng có chữ màu đen, được niêm phong trong bì ký hiệu C4. Thu giữ trong túi áo khoác bên phải C đang mặc 02 gói chất bột màu trắng, trong đó có 01 gói được bọc bên ngoài bằng lớp giấy màu vàng và 01 gói được bọc bên ngoài bằng lớp giấy màu trắng có chữ màu đen (C khai là Heroine tàng trữ để sử dụng và bán), được niêm phong trong bì ký hiệu C1. Thu tại túi quần phía sau bên phải C đang mặc số tiền 200.000 đồng, gồm 02 tờ mỗi tờ mệnh giá 100.000đồng, được niêm phong trong bì ký hiệu C2.

Hồi 00 giờ 18 phút ngày 22/12/2024, tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Đình C được niêm phong trong bì ký hiệu C1, có khối lượng 0,140gam, lấy toàn bộ niêm phong trong bì ký hiệu A1 gửi giám định. Tại bản Kết luận giám định số 76/KL-KTHS ngày 30/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Số chất bột màu trắng trong phong bì kí hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine. Trọng lượng (khối lượng) mẫu gửi giám định là 0,140gam.

Quá trình điều tra đã xác định được Nguyễn Đình C phạm tội như sau: Khoảng 19 giờ ngày 21/12/2024, C đi ra khu vực chợ Yên Ninh, huyện Phú Lương để tìm mua ma túy sử dụng và bán kiếm lời. Tại đây, C mua của một người đàn ông không quen biết được 04 gói ma túy loại Heroine với giá 400.000đồng. Mua được ma túy, C cất giấu trong người đi về nhà, đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì có Ma Văn Hùng và Ma Văn Duyệt đến gặp hỏi mua ma túy, Hùng và Duyệt mỗi người lần lượt lấy ra 100.000 đồng đưa cho C, sau khi nhận tiền C đã bán cho Hùng và Duyệt mỗi người 01 gói ma túy với giá 100.000đ/gói. Mua được ma túy, Hùng và Duyệt xin được sử dụng ma túy tại phòng khách của nhà C, C đồng ý, ngay sau đó Hùng, Duyệt lấy xi lanh mang từ nhà ra pha chế với gói ma túy vừa mua được rồi sử dụng ngay tại phòng khách nhà C. Khi Hùng và Duyệt vừa sử dụng xong thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Lời khai của Nguyễn Đình C về hành vi phạm tội của mình là phù hợp với lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án: 01 bì niêm phong ký hiệu C2, bên trong có 200.000đ thu giữ ban đầu của vụ Nguyễn Đình C; 01 phong bì niêm ký hiệu A1 bên trong có 0,133 gam mẫu A1 và vỏ bao gói mẫu A1 hoàn trả sau giám định vụ Nguyễn Đình C; 01 bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu C1 và vỏ giấy gói thu giữ ban đầu của Nguyễn Đình C; 01 bì niêm phong ký hiệu C3, bên trong có 01 xi lanh nhựa màu trắng loại 03ml và 01 mảnh giấy bạc kích thước 03x03cm thu giữ ban đầu của Ma Văn Hùng; 01 bì niêm phong ký hiệu C4, bên trong có 01 xi lanh nhựa màu trắng loại 03ml và 01 mảnh giấy bạc kích thước 03x03cm thu giữ ban đầu của Ma Văn Duyệt. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng theo quy định.

Bản cáo trạng số: 40/CT-VKS-PL, ngày 05/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Đình C về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; và tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình C phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”

Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 251; điểm d khoản 2 Điều 256, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình C từ 07 năm, 06 tháng đến 08 năm tù về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; 07 năm, 06 tháng đến 08 năm tù về tội: “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”. Phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm ký hiệu A1 bên trong có 0,133 gam mẫu A1 và vỏ bao gói mẫu A1 hoàn trả sau giám định vụ Nguyễn Đình C; 01 bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu C1 và vỏ giấy gói thu giữ ban đầu của Nguyễn Đình C; 01 bì niêm phong ký hiệu C3, bên trong có 01 xi lanh nhựa màu trắng loại 03ml và 01 mảnh giấy bạc kích thước 03x03cm thu giữ ban đầu của Ma Văn Hùng; 01 bì niêm phong ký hiệu C4, bên trong có 01 xi lanh nhựa màu trắng loại 03ml và 01 mảnh giấy bạc kích thước 03x03cm thu giữ ban đầu của Ma Văn Duyệt.

- Tịch thu sung quỹ 200.000đ thu giữ của C.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan

tiên hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố và phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ, biên bản bắt quả tang, lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định hành vi của Nguyễn Đình C đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 BLHS. Nội dung điều luật như sau:

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a)...

c) Đối với 02 người trở lên..”

Sau khi bán ma túy cho Ma Văn Hùng và ma Văn Duyệt, bị cáo C đồng ý cho Hùng và Duyệt sử dụng phòng khách thuộc quyền quản lý của mình để sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi này của bị cáo C đã phạm vào tội *Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy* theo điểm d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật Hình sự. Nội dung điều luật như sau:

Điều 256. Tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy

“1. Người nào cho... mượn địa điểm hoặc có bất kỳ hành vi nào khác chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 255 của Bộ luật này, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a)....

d) Đối với 02 người trở lên..”

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, an toàn xã hội, hành vi đó cần phải xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 BLHS.

Từ những căn cứ nêu trên, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc có một mức án tương xứng với nhân thân, tính chất mức độ tội phạm do bị cáo gây ra.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Hành vi mua bán của bị cáo nhằm mục đích kiếm lời nên cần phạt bị cáo một khoản tiền sung quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với vật chứng cấm Mua bán, lưu hành, vật chứng không có giá trị gồm: 01 bì niêm phong ký hiệu **A1**, bên ngoài ghi: Hoàn trả **0,133** gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói; 01 bì niêm phong ký hiệu **A2**, bên ngoài ghi: Bên trong còn 01 bì niêm phong ký hiệu C1 và các vỏ gói thu giữ ban đầu;

01 bì niêm phong ký hiệu **C3**, bên ngoài ghi: Bên trong có 01 xi lanh và 01 mảnh giấy bạc thu giữ của Ma Văn Hùng; 01 bì niêm phong ký hiệu **C4**, bên ngoài ghi: Bên trong có 01 xi lanh và 01 mảnh giấy bạc thu giữ của Ma Văn Duyệt, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 bì niêm phong ký hiệu **C2**, bên ngoài ghi: Bên trong có số tiền 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*). Xét thấy, đây là số tiền có liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.

[7] Đối với Ma Văn Hùng; Ma Văn Duyệt : Ngày 21/12/2024 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng khách của Nguyễn Đình C. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương đã xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền) đối với Hùng và Duyệt theo quy định là phù hợp.

[8] Người đàn ông đã bán ma túy cho C ngày 21/12/2024, ở tại khu vực chợ xã Yên Ninh, huyện Phú Lương, do C không biết rõ họ, tên, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xác minh xử lý.

[9]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội về tội danh, mức hình phạt chính, xử lý vật chứng vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Tuy nhiên, cần phải phạt bị cáo một khoản tiền mới đảm bảo tính răn đe và quy định của pháp luật.

[10]. Cần áp dụng Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự ra quyết định tạm giam bị cáo với thời hạn 45 ngày để đảm bảo thi hành án theo quy định.

[11]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước theo quy định pháp luật.

[12]. Thông báo về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng Điểm c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt Nguyễn Đình C 07 (*bảy*) năm, 06 (*sáu*) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

3. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt Nguyễn Đình C 07 (bảy) năm, 06 (sáu) tháng tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”

4. Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/12/2024.

5. Áp dụng Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Đình C với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

6. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 BLHS: Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

7. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu A1, bên ngoài ghi: Hoàn trả 0,133 gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói; 01 bì niêm phong ký hiệu A2, bên ngoài ghi: Bên trong còn 01 bì niêm phong ký hiệu C1 và các vỏ gói thu giữ ban đầu; 01 bì niêm phong ký hiệu C3, bên ngoài ghi: Bên trong có 01 xi lanh và 01 mảnh giấy bạc thu giữ của Ma Văn Hùng; 01 bì niêm phong ký hiệu C4, bên ngoài ghi: Bên trong có 01 xi lanh và 01 mảnh giấy bạc thu giữ của Ma Văn Duyệt.

- Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) trong 01 bì niêm phong ký hiệu C2.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/6/2025 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Lương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương).

8. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 106; khoản 2 Điều 136; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Đình C phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

9. Thông báo quyền kháng cáo: Bị cáo (Nguyễn Đình C), có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND, THADS huyện Phú Lương;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Lý

